

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG**

**HOÀNG XUÂN PHONG**

**QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG  
TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

**HÀ NỘI - 2014**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG**

**HOÀNG XUÂN PHONG**

**QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG  
TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**CHUYÊN NGÀNH : TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG**

**MÃ SỐ: 62.34.02.01**

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

**HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: 1. PGS.TS. TÔ NGỌC HÙNG  
2. TS. HOÀNG VIỆT TRUNG**

**HÀ NỘI - 2014**

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan đây là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các thông tin và kết quả nghiên cứu trong luận án là do tôi tự tìm hiểu, đúc kết và phân tích một cách trung thực, phù hợp với tình hình thực tế.

**Nghiên cứu sinh**

**Hoàng Xuân Phong**

## MỤC LỤC

<b>DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT .....</b>	<b>v</b>
<b>DANH MỤC BIỂU ĐỒ .....</b>	<b>vii</b>
<b>DANH MỤC HÌNH VẼ.....</b>	<b>viii</b>
<b>DANH MỤC CÁC BẢNG.....</b>	<b>ix</b>
<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Tình hình nghiên cứu .....	2
3. Mục tiêu nghiên cứu của luận án .....	6
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu .....	6
5. Phương pháp nghiên cứu.....	6
6. Các đóng góp của luận án.....	6
7. Kết cấu luận án .....	7
<b>CHƯƠNG 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI .....</b>	<b>8</b>
1.1. RỦI RO THỊ TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI....	8
1.1.1. Khái niệm rủi ro thị trường.....	8
1.1.2. Các loại rủi ro thị trường.....	9
1.1.3. Định lượng rủi ro thị trường.....	15
1.2. QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TẠI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI .....	29
1.2.1. Khái niệm.....	29
1.2.2. Mục tiêu của quản trị rủi ro thị trường .....	31
1.2.3. Nội dung quản trị rủi ro thị trường.....	36
1.2.4. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản trị rủi ro thị trường tại ngân hàng thương mại.....	58
1.3. KINH NGHIỆM QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TẠI MỘT SỐ NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI VÀ BÀI HỌC ĐỐI VỚI NHTM VIỆT NAM.....	61
1.3.1. Kinh nghiệm quản trị rủi ro thị trường tại một số Ngân hàng nước ngoài .....	61
1.3.2. Bài học kinh nghiệm cho các NHTM Việt Nam về quản trị rủi ro thị trường .....	66
<i>Kết luận chương 1 .....</i>	<b>67</b>

<b>CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TÀI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM.....</b>	<b>68</b>
2.1. TỔNG QUAN VỀ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM .....	68
2.1.1. Sự ra đời và phát triển của Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.....	68
2.1.2. Tổ chức bộ máy.....	69
2.1.3. Năng lực hoạt động .....	71
2.2. THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TÀI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM .....	74
2.2.1. Thực trạng quản trị rủi ro lãi suất.....	75
2.2.2. Thực trạng quản trị rủi ro hối đoái .....	94
2.3. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM.....	117
2.3.1. Những kết quả đã đạt được .....	117
2.3.2. Các hạn chế trong việc quản trị rủi ro thị trường và nguyên nhân .....	119
<i>Kết luận chương 2</i> .....	123
<b>CHƯƠNG 3: GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TÀI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM .....</b>	<b>125</b>
3.1. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM.....	125
3.1.1. Định hướng chung.....	125
3.1.2. Định hướng cho việc quản trị rủi ro thị trường của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam.....	128
3.2. CÁC GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG TÀI NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM.....	130
3.2.1. Xây dựng một khung quản trị rủi ro thị trường theo chuẩn mực quốc tế.....	<b>130</b>
3.2.2. Xây dựng, hoàn thiện chính sách quản trị rủi ro thị trường .....	133
3.2.3. Hoàn thiện mô hình, quy trình, phương pháp và công cụ quản trị rủi ro thị trường..	135
3.2.4. Nâng cao trang thiết bị kỹ thuật hiện đại, thiết lập các phần mềm quản lý rủi ro ..	157

3.2.5. Tăng cường khả năng dự báo biến động của thị trường.....	160
3.2.6. Đào tạo đội ngũ cán bộ quản trị rủi ro thị trường có năng lực và trình độ chuyên môn .....	163
3.3. MỘT SỐ KIẾN NGHỊ.....	166
3.3.1. Kiến nghị với Chính phủ .....	166
3.3.2. Kiến nghị với Ngân hàng Nhà nước .....	166
3.3.3. Kiến nghị với Hiệp hội Ngân hàng.....	172
<i>Kết luận chương 3</i> .....	173
<b>KẾT LUẬN CHUNG .....</b>	<b>174</b>
<b>DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐÃ ĐƯỢC CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ</b>	
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO</b>	
<b>PHỤ LỤC 1</b>	
<b>PHỤ LỤC 2</b>	

## DANH MỤC CÁC THUẬT NGỮ VIẾT TẮT

ALCO	Ủy ban quản lý tài sản Nợ và Có
ALM	Quản lý tài sản nợ có
BDH	Ban điều hành
BH&PTKD	Bán hàng và phát triển kinh doanh
BLĐ	Ban Lãnh đạo
BO (Back office)	Bộ phận tác nghiệp
BTKTS	Bảng tổng kết tài sản
CSTT	Chính sách tiền tệ
ĐCTC	Định chế tài chính
ECB	Ngân hàng trung ương Châu Âu
FED	Cục dự trữ liên bang Hoa kỳ
FO (Front office)	Bộ phận kinh doanh
FRAs	Hợp đồng lãi suất kỳ hạn
FTP	Định giá điều chuyển vốn nội bộ
GAP/MISMATCH	Khe hở nhạy cảm lãi suất
HĐKD	Hoạt động kinh doanh
HĐQT	Hội đồng Quản trị
IRS	Hợp đồng hoán đổi lãi suất
KDNT	Kinh doanh ngoại tệ
KDV	Kinh doanh vốn
LNH	Liên ngân hàng
MBNT	Mua bán ngoại tệ
MHMP	Mô hình mô phỏng
MO (Middle office)	Bộ phận quản trị rủi ro
NHNNVN	Ngân hàng Nhà nước Việt nam
NHTM	Ngân hàng Thương mại
NHTMCP	Ngân hàng Thương mại Cổ phần
NHTMQD	Ngân hàng Thương mại Quốc doanh
NHTMVN	Ngân hàng Thương mại Việt nam
QLCĐV	Quản lý cân đối vốn

QLRRLS	Quản lý rủi ro lãi suất
QTRR	Quản trị rủi ro
QTRRTT	Quản trị rủi ro thị trường
RRLS	Rủi ro lãi suất
RRTG	Rủi ro tỷ giá
RRTT	Rủi ro thị trường
TCKT	Tổ chức Kinh tế
TCTD	Tổ chức Tín dụng
TQTVKD	Thanh quyết toán vốn kinh doanh
TSC	Tài sản Có - Tài sản
TSN	Tài sản Nợ - Nguồn vốn
TTQT	Thanh toán quốc tế
Vietinbank	NHTMCP công thương Việt Nam
WTO	Tổ chức thương mại thế giới



**DANH MỤC BIỂU ĐỒ**

Biểu đồ 1.1:	Khe hở nhạy cảm lãi suất.....	18
Biểu đồ 1.2:	Biểu đồ độ lệch vốn và biểu đồ độ lệch của độ nhạy cảm .....	21
Biểu đồ 1.3:	Giá trị chịu rủi ro – Value at Risk .....	26
Biểu đồ 2.1:	Mô hình hoạt động mục tiêu giai đoạn 2013 - 2015.....	70
Biểu đồ 2.2:	Các lãi suất cơ bản 2008-6/2013 .....	75
Biểu đồ 2.3:	Đường cong lợi suất VND.....	78
Biểu đồ 2.4:	Diễn biến lãi suất huy động và cho vay năm 2011, năm 2012 .....	80
Biểu đồ 2.5:	Tỷ lệ khe hở nhạy cảm lũy kế.....	92
Biểu đồ 2.6:	Tỷ giá USD NHTM và thị trường tự do 2009-6/2013.....	95
Biểu đồ 2.7:	Biến động tỷ giá USD/VNĐ từ 2008 đến 6/2013.....	98
Biểu đồ 2.8:	Doanh số mua bán ngoại tệ của Vietinbank .....	115
Biểu đồ 3.1:	Vốn chủ sở hữu.....	127
Biểu đồ 3.2:	Tổng tài sản nợ .....	128
Biểu đồ 3.3:	Tổng tài sản có.....	128

**DANH MỤC HÌNH VẼ**

Hình 1.1:	Mô hình quản trị rủi ro .....	36
Hình 1.2:	Cơ cấu tổ chức bộ phận quản trị rủi ro .....	36
Hình 1.3:	Mô hình tổ chức QTRR của KDB.....	61
Hình 1.4:	Hệ thống tính VaR của KDB.....	62
Hình 1.5:	Quản lý hạn mức của KDB .....	63
Hình 2.1:	Mô hình quản trị rủi ro lãi suất của Vietinbank .....	82
Hình 2.2:	Mô hình quản trị rủi ro hối đoái của Vietinbank.....	99
Hình 3.1:	Các cấu phần quản trị rủi ro chủ yếu.....	129
Hình 3.2:	Khung quản trị rủi ro của các Ngân hàng tiên tiến trên thế giới .....	132
Hình 3.3.	Cấu trúc hệ thống thông tin của KDB .....	159

## DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1.1:	Các phương pháp định lượng rủi ro thị trường .....	15
Bảng 1.2:	Khe hở nhạy cảm lãi suất .....	17
Bảng 1.3:	Khe hở nhạy cảm lãi suất và rủi ro.....	19
Bảng 1.4:	Bảng tổng kết Tài sản/Nguồn vốn của ngân hàng được sắp xếp theo độ nhạy cảm lãi suất giảm dần .....	20
Bảng 1.5:	Quản trị khe hở nhạy cảm lãi suất năng động.....	34
Bảng 1.6:	Loại trừ khe hở nhạy cảm lãi suất .....	35
Bảng 1.7:	Nghĩa vụ của người mua và bán.....	54
Bảng 2.1:	Hoạt động tín dụng của Vietinbank .....	73
Bảng 2.2:	Diễn biến các mức lãi suất điều hành của NHNN 2010-6/2013 .....	79
Bảng 2.3:	Các công cụ quản trị rủi ro định giá lại.....	89
Bảng 2.4:	Rủi ro lãi suất 31/12/2012 của Vietinbank.....	91
Bảng 2.5:	Biểu lãi suất điều chuyển vốn nội bộ áp dụng từ ngày 12.11.2012 .....	93
Bảng 2.6:	Các lần điều chỉnh biên độ tỷ giá.....	98
Bảng 2.7:	Hạn mức trạng thái ngoại tệ tại các chi nhánh.....	107
Bảng 2.8:	Trạng thái ngoại tệ và các hạn mức giao dịch, hạn mức lỗ.....	109
Bảng 2.9:	Báo cáo rủi ro ngoại tệ Vietinbank 23/12/2012 .....	111
Bảng 2.10:	Bảng dự báo tỷ giá sử dụng mô hình ARIMA .....	113
Bảng 3.1:	Tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu và tổng tài sản của Ngân hàng TMCP công thương VN đến năm 2015 .....	127
Bảng 3.2:	Hạn mức về độ nhạy cảm của giá trị kinh tế ròng của tài sản .....	153
Bảng 3.3:	Hạn mức của độ nhạy cảm thu nhập ròng và sự thay đổi lãi suất.....	154

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Hoạt động của các NHTM thường đối mặt với rất nhiều rủi ro, trong đó có rủi ro thị trường. Hiện nay, cùng với quá trình đổi mới cơ chế quản lý là xu thế toàn cầu hóa, khu vực hóa đang diễn ra ngày càng mạnh mẽ và trở thành xu thế tất yếu đối với bất kỳ nền kinh tế nào, điều đó cũng hoàn toàn đúng đối với Việt Nam. Sau khi gia nhập vào tổ chức thương mại thế giới (WTO), mức độ hội nhập của Việt Nam vào nền kinh tế toàn cầu ngày càng sâu và rộng. Hội nhập có thể mang đến cho các ngân hàng Việt Nam cơ hội trong việc học hỏi, tiếp thu kinh nghiệm quản trị cũng như tận dụng công nghệ tiên tiến, đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ từ những quốc gia có nền kinh tế phát triển. Tuy nhiên, hội nhập cũng làm nảy sinh ngày càng nhiều những khó khăn và thách thức, mà thách thức khôn lường đối với NHTM là những lực lượng rủi ro trong kinh doanh cùng với các yếu tố thị trường ngày càng phức tạp đã được giải phóng và xuất hiện ngày một nhiều hơn và có tính chất phức tạp hơn. Bởi lẽ: Sự đa dạng hóa sản phẩm tài chính ngân hàng thì mức độ rủi ro ngày càng lớn; môi trường tài chính biến động không ngừng và khó kiểm soát, rất dễ xảy ra phản ứng dây chuyền. Trong khi đó, các NHTM Việt Nam lại thiếu kinh nghiệm thực tế, lúng túng trong cách điều hành và kiểm soát các hoạt động kinh doanh tiền tệ. Vì vậy, song song với mục tiêu phát triển toàn diện thì quản trị tốt rủi ro thị trường để tạo ra một môi trường kinh doanh ổn định đang là áp lực lớn của tất cả các NHTM Việt Nam hiện nay.

Trong bối cảnh đó, việc nghiên cứu quản trị rủi ro thị trường nhằm giảm thiểu những mất mát cho NHTM là vấn đề hết sức quan trọng, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn bức xúc, cả trên bình diện toàn cầu cũng như ở từng quốc gia. Từ cuối năm 2002, để tăng cường hơn nữa khả năng chịu đựng của ngân hàng thương mại bởi tình huống xấu trong hoạt động kinh doanh, cũng như để đảm bảo tính an toàn của cả hệ thống, Ủy ban giám sát hoạt động ngân hàng có trụ sở tại Basel đã ban hành các qui định để chuẩn hóa quản trị rủi ro thị trường. Từ đó đến nay, các công cụ và phương pháp lượng hóa các giá trị chịu rủi ro thị trường đã và đang được cải

tiến và đầu tư liên tục. Ở Việt Nam, đã có nhiều nhà nghiên cứu, nhà kinh doanh và đề tài khoa học đề cập đến chủ đề QTRRTT và lý giải nó từ nhiều góc độ khác nhau. Có những ý kiến đề xuất mang giá trị khoa học cao, cần được nghiên cứu và vận dụng vào cuộc sống. Song thực tiễn kinh doanh tiền tệ là một dòng chảy đầy biến động, có nhiều sóng dữ, khôn lường. Những bấp bênh về tỷ giá, lãi suất, đối tác kinh doanh, thị trường..., những chấn động của nền kinh tế thế giới ngày nay đang đòi hỏi chúng ta phải nhạy cảm, tiếp tục đổi mới phương thức kinh doanh của NHTM trên nền tảng tư duy và trình độ công nghệ ngân hàng hiện đại để hạn chế rủi ro, thu được lợi nhuận cao trong kinh doanh tiền tệ.

Những năm qua, NHTMCP CT VN đã áp dụng một số chính sách nhằm giảm thiểu RRTT để có thể đứng vững trong cạnh tranh và quyết tâm thực hiện chiến lược của mình là xây dựng NHTMCP CT VN thành một tập đoàn tài chính hùng mạnh của quốc gia, khu vực và toàn cầu. Tuy nhiên, trong điều kiện môi trường kinh tế bất ổn hiện nay, lãi suất, tỷ giá...biến động bất thường, liên tục xảy ra nhiều thời điểm đã mang đến tổn thất không nhỏ cho Ngân hàng. Bên cạnh đó, do vẫn còn thiếu kinh nghiệm, cái nhìn toàn diện, do điều kiện kinh tế, xã hội, việc áp dụng các chuẩn mực quản trị rủi ro thị trường đúng theo tiêu chuẩn quốc tế hiện hành vào hoạt động của các ngân hàng thương mại Việt Nam nói chung và của Ngân hàng công thương Việt Nam nói riêng là vấn đề rất khó khăn, cần được tiếp tục trao đổi, làm sáng tỏ.

Từ những vấn đề lý luận và thực tiễn trên, tôi chọn chủ đề: *“Quản trị rủi ro thị trường tại NHTMCP Công thương Việt Nam”* để nghiên cứu và bảo vệ luận án tiến sĩ của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu**

Trên thế giới quản trị rủi ro thị trường tại NHTM đã được nghiên cứu nhiều ở các nước phát triển và đang phát triển. Cho đến nay, kết hợp từ những công trình nghiên cứu và đúc rút từ thực tiễn, có thể nói lý thuyết về quản trị rủi ro thị trường tại NHTM đã hình thành tương đối cơ bản.

Nhưng môi trường kinh doanh thay đổi và khác nhau giữa các quốc gia, những lực lượng rủi ro trong kinh doanh cùng với các yếu tố thị trường ngày càng phức tạp đã được giải phóng và xuất hiện ngày một nhiều hơn và có tính chất phức tạp hơn, vì thế quản trị rủi ro thị trường tại NHTM cũng phải liên tục được nghiên cứu, hoàn thiện để phù hợp và có hiệu quả với thực tiễn.

***Trên thế giới đã có một số tác giả nghiên cứu về vấn đề RRTT và QTRRTT, có thể kể đến tác giả sau:***

- Hennie van Greuing và Sonia Brajovic Bratanovic, với nghiên cứu mang tên "ANALYZING AND MANAGING BANKING RISK" 2003, phân tích và quản lý các rủi ro chung trong ngân hàng bao gồm rất nhiều loại rủi ro trong ngân hàng như rủi ro tín dụng, rủi ro thanh khoản, rủi ro thị trường và các vấn đề khác có liên quan.

Quản trị RRTT trong ngân hàng là một đề tài mang tính chất thực tế cao nên ít có các giả thuyết lý luận trong các nghiên cứu của các tác giả đi trước, tuy nhiên khi nghiên cứu định lượng về rủi ro thị trường bằng phương pháp giá trị có thể tổn thất (Value at Risk), các tác giả nghiên cứu trước đã giả thiết lãi suất, tỷ giá biến động trong tương lai là một biến ngẫu nhiên có hàm phân phối xác suất là hàm phân phối chuẩn. Từ giả thiết này đã dẫn tới phương pháp tính giá trị có thể tổn thất (VaR) của một danh mục đầu tư từ các giá trị độ lệch chuẩn (Standard Deviation) và hệ số tương quan (Correlation) của các lãi suất, tỷ giá trong quá khứ.

Trong nghiên cứu của mình, tác giả đã chủ yếu nêu lên phương pháp lượng hóa RRTT bằng kỹ thuật tính toán VAR. Các phương pháp tính VAR gồm: Phương pháp phân tích quá khứ ( Historical simulation approach), Phương pháp phương sai, hiệp phương sai (delta-normal or variance/covariance methodology) và phương pháp mô phỏng Monte Carlo).

***Các nghiên cứu trong nước:***

Tại Việt Nam, tính đến thời điểm hiện tại có nhiều công trình nghiên cứu khoa học xung quanh vấn đề quản trị rủi ro NHTM. Các nghiên cứu này hoặc được

trình bày trong những sách về quản trị rủi ro NHTM như cuốn “*Quản trị rủi ro trong kinh doanh ngân hàng*”, TS Nguyễn Văn Tiến NXB Thống kê, Hà Nội, 2010. hoặc được đăng tải trên nhiều bài báo và bài nghiên cứu được đăng trên Tạp chí ngân hàng (NHNNVN), Tạp chí Thị trường tài chính tiền tệ (Hiệp hội ngân hàng Việt Nam)....

Chưa có công trình nào nghiên cứu sâu về vấn đề này tại Việt nam, tuy nhiên có thể nêu Luận văn thạc sĩ: Dư Thị Minh, “*Quản lý rủi ro tỷ giá trong hoạt động kinh doanh ngoại hối tại Ngân hàng TMCP Quân đội- thực trạng và giải pháp*”, 2012, HVNH, trong đó có luận văn đã nêu lên được những cơ sở lý luận về quản trị rủi ro trong kinh doanh ngoại hối như các rủi ro trong kinh doanh ngân hàng, quản lý rủi ro tỷ giá bằng các hợp đồng giao dịch, công cụ hạn mức, công cụ lệnh, những nhân tố ảnh hưởng đến rủi ro ngoại hối. Luận văn cũng nêu lên được các thành tựu, hạn chế và nguyên nhân cần khắc phục trong quản trị rủi ro tỷ giá tại NHTM cổ phần Quân đội và đề xuất một số các kiến nghị tại thời điểm hiện tại.

“Giải pháp quản lý rủi ro lãi suất tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam” Luận án tiến sĩ kinh tế của tác giả Đỗ Thị Kim Hào -2005 . Luận án đã nghiên cứu khá toàn diện những lý luận cơ bản về rủi ro lãi suất và công tác quản lý rủi ro lãi suất trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng thương mại, từ việc sử dụng mô hình để lượng hóa rủi ro lãi suất đến các biện pháp phòng ngừa, hạn chế RRLS. Luận án đã làm rõ thực trạng rủi ro lãi suất và thực tế công tác quản lý rủi ro lãi suất tại NHNo và PTNT Việt Nam. Trên cơ sở đó đánh giá thực trạng rủi ro lãi suất tại Ngân hàng này bằng việc sử dụng mô hình định giá lại để lượng hóa rủi ro dựa trên những giả định phù hợp với thực tế. Tác giả cũng sử dụng phương pháp phân tích định lượng để khắc phục một số hạn chế về mô hình nhằm tăng mức độ chính xác của việc xác định mức độ thiệt hại của Ngân hàng do rủi ro lãi suất. Tác giả đã đánh giá được những mặt hạn chế và nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác quản lý rủi ro lãi suất tại ngân hàng cần tìm giải pháp khắc phục. Căn cứ vào kết quả nghiên cứu cả về lý luận và thực tiễn về quản lý rủi ro lãi suất, luận án đề xuất một số giải pháp và kiến nghị nhằm tăng cường quản lý rủi ro lãi suất tại NHNo và PTNT Việt Nam, các giải pháp tập trung vào xây dựng chính sách, sử

dụng và lựa chọn mô hình lượng hóa, ứng dụng các công cụ phái sinh để phòng ngừa rủi ro lãi suất góp phần nâng cao hiệu quả và đảm bảo sự an toàn trong hoạt động kinh doanh của Ngân hàng.

Nhìn chung, những nghiên cứu về Quản trị rủi ro thị trường tại NHTM một cách tổng thể còn rất ít. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp ngành “*Phương pháp quản lý rủi ro thị trường tại ngân hàng thương mại Việt Nam*”, TS. Phạm Huy Hùng mã số: KNH2008-02, 2010 là một công trình nghiên cứu hoàn chỉnh nhất từ trước tới nay về nội dung quản trị rủi ro thị trường tại Việt Nam. Song mục tiêu nghiên cứu của đề tài đặt nhiều trọng tâm vào một số phương pháp lượng hóa rủi ro thị trường và các đề xuất áp dụng các phương pháp lượng hóa trên đối với hệ thống NHTM Việt Nam.

Hầu hết những công trình nghiên cứu trong nước chưa tiếp cận được một cách toàn diện về quản trị rủi ro thị trường tại NHTM một cách tổng thể, bao gồm cả rủi ro lãi suất và rủi ro hối đoái, kết hợp giữa lý luận và thực tiễn để làm rõ mục tiêu và những nội dung cơ bản của QTRRTT, nghiên cứu được tổng hợp về các phương pháp định lượng rủi ro thị trường, Các công trình nghiên cứu trước đây chưa nêu lên được các giải pháp đồng bộ đề xuất tổng thể từ mô hình, quy trình quản trị rủi ro thị trường, các phương pháp vận dụng để quản trị, dự báo biến động thị trường.. đặc biệt gắn với điều kiện cụ thể của NHTMCP Công thương VN. Là Ngân hàng TMCP mà Nhà nước chiếm cổ phần chi phối, đang cấu trúc lại cơ cấu tổ chức, quản trị nhằm quản trị rủi ro tốt hơn và mang lại hiệu quả kinh doanh cao hơn.

Những “khoảng trống” trên đây đã gợi mở cho tác giả những hướng nghiên cứu mới nhằm thực hiện tốt luận án của mình.

Do vậy, có thể khẳng định luận án “*Quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam*” là luận án tiến sỹ kinh tế đầu tiên nghiên cứu một cách hệ thống và toàn diện về các nội dung của Quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng là cơ sở lý luận để đánh giá thực trạng và qua đó đưa ra các giải pháp nâng cao năng lực quản trị rủi ro thị trường tại NHTMCP Công thương Việt Nam.



### **3. Mục tiêu nghiên cứu của luận án**

- Làm rõ những vấn đề lý luận chung về rủi ro thị trường, phương pháp xác định, đo lường và kiểm soát rủi ro thị trường; hệ thống phần mềm quản trị rủi ro thị trường của NHTM.

- Phân tích và đánh giá thực trạng công tác quản trị rủi ro thị trường tại NHTMCP Công thương Việt Nam.

- Đề xuất giải pháp nâng cao năng lực QTRRTT tại NHTMCP Công thương Việt nam phù hợp với thông lệ quốc tế.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- *Đối tượng nghiên cứu của luận án:* Những vấn đề lý luận và thực tiễn về rủi ro thị trường và quản trị rủi ro thị trường tại ngân hàng thương mại.

- *Phạm vi nghiên cứu:* Quản trị rủi ro thị trường (Luận án tập trung vào 2 nội dung cơ bản gồm: Rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá) tại NHTMCP Công thương Việt Nam từ năm 2008 đến 2012 và định hướng đến 2015.

### **5. Phương pháp nghiên cứu**

- *Phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử:* Nghiên cứu sự xây dựng và phát triển của phương pháp quản trị rủi ro thị trường tại NHTMCP Công thương Việt Nam trong trạng thái động, do tác động của các nhân tố khách quan.

- *Phương pháp logic:* Nghiên cứu những diễn biến trong sự tác động của các yếu tố nội tại với nhau, trong đó có các tác nhân chủ yếu, quyết định.

- *Phương pháp thống kê và tổng hợp:* Luận án dự kiến sử dụng các tư liệu trong 05 năm gần đây của NHTMCP Công thương Việt Nam, của các ngân hàng thương mại, của các khảo sát quốc tế ...

- *Các phương pháp nghiên cứu khác:* So sánh, quy nạp và diễn dịch.

### **6. Các đóng góp của luận án**

Luận án hệ thống hóa, làm sáng tỏ lý luận về quản trị rủi ro thị trường trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế và gia tăng áp lực cạnh tranh trong hoạt

động kinh doanh của NHTM. Giới thiệu các nội dung cơ bản về rủi ro thị trường (*trong phạm vi là: rủi ro lãi suất và rủi ro tỷ giá*) của NHTM. Đặc biệt luận án đưa ra được cách thức xây dựng một hệ thống chuẩn hóa về quản trị rủi ro thị trường tại NHTM từ mô hình, chính sách đến quy trình QTRTT. Nêu kinh nghiệm quản trị rủi ro thị trường của một số NHTM nước ngoài và rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam.

Dựa trên thông tin khảo sát, tư liệu thực tế, luận án đã giới thiệu khá quát về Vietinbank, phân tích được thực trạng công tác quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng TMCP công thương Việt Nam, chỉ ra những thành công cơ bản cùng các tồn tại, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân của công tác quản trị rủi ro thị trường của Ngân hàng – làm cơ sở để xuất giải pháp đổi mới, hoàn thiện công tác quản trị rủi ro thị trường của Vietinbank trong thời gian tới.

Luận án đề xuất hệ thống 06 giải pháp phù hợp với điều kiện của Ngân hàng TMCP Công thương VN từ việc xây dựng khung quản trị rủi ro theo chuẩn mực quốc tế; xây dựng, hoàn thiện chính sách quản trị rủi ro thị trường; hoàn thiện mô hình, quy trình, phương pháp và công cụ quản trị rủi ro thị trường; các giải pháp để nâng cao thiết bị kỹ thuật hiện đại, thiết lập các phần mềm quản trị rủi ro; tăng khả năng dự báo cho đến đào tạo đội ngũ cán bộ quản trị rủi ro thị trường nhằm thực hiện tốt hơn công tác quản trị rủi ro thị trường của Vietinbank trong thời gian tới.

## **7. Kết cấu luận án**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận án được cấu trúc thành 03 chương như sau:

**Chương 1:** Những vấn đề chung về quản trị rủi ro thị trường của ngân hàng thương mại

**Chương 2:** Thực trạng công tác quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

**Chương 3:** Giải pháp nâng cao năng lực quản trị rủi ro thị trường tại Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam.

## CHƯƠNG 1

# NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ QUẢN TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

### 1.1. RỦI RO THỊ TRƯỜNG TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

#### 1.1.1. Khái niệm rủi ro thị trường [26]

Rủi ro thị trường (RRTT) được định nghĩa là khả năng xảy ra mất mát đối với ngân hàng do sự thay đổi của các yếu tố thị trường. Đó là rủi ro mà giá trị của các trạng thái nội hoặc ngoại bảng cân đối kế toán (CĐKT) chịu ảnh hưởng bất lợi bởi những biến động trong thị trường chứng khoán, lãi suất, tỷ giá hối đoái hay giá cả hàng hoá, hay là rủi ro đối với thu nhập và vốn của ngân hàng do sự thay đổi trên thị trường về lãi suất về giá chứng khoán, tỷ giá, giá cả hàng hóa [26, trang 845].

RRTT có thể được phát hiện một cách rõ ràng trong các danh mục đầu tư như chứng khoán (Cổ phiếu, trái phiếu, các phái sinh chứng khoán như các hợp đồng kỳ hạn, tương lai, swaps, quyền chọn...), hàng hoá (các sản phẩm phái sinh hàng hóa, các tài sản nợ, có mà dòng tiền được xác định căn cứ vào giá cả hàng hóa hay chỉ số giá cả hàng hóa...) do các loại hình đầu tư này được giao dịch một cách trực tiếp. RRTT được xác định qua các khoản mục chịu rủi ro tỷ giá như các giao dịch ngoại hối, các khoản mục tài sản nợ, tài sản có bằng ngoại hối, các sản phẩm phái sinh của các giao dịch ngoại hối, các khoản mục nợ có mà dòng tiền được xác định dựa vào tỷ giá. Tuy nhiên, rủi ro thị trường còn chịu ảnh hưởng không nhỏ bởi một yếu tố ngầm đó là rủi ro lãi suất, phát sinh do có sự không khớp đúng về thời hạn hay qui mô huy động và sử dụng vốn, ảnh hưởng đến lưu chuyển tiền tệ của ngân hàng. Các khoản mục chịu rủi ro lãi suất như các khoản tiền gửi, các khoản tiền vay, trái phiếu, các sản phẩm phái sinh tài chính... Bên cạnh đó RRTT còn xuất hiện bởi nhiều nguyên nhân khác mà không được thể hiện trên bảng CĐKT.

Hiểu một cách tổng quan nhất thì RRTT là khả năng hứng chịu một kết quả thua lỗ trong kinh doanh khi mà thị trường có những biến động và thay đổi ngược

chiều so với dự đoán của ngân hàng. Các yếu tố rủi ro chính trên thị trường được xác định qua sự chênh lệch về lãi suất, tỷ giá, chứng khoán và giá cả hàng hóa.

### **1.1.2. Các loại rủi ro thị trường**

Nhìn chung, RRTT bao gồm rủi ro lãi suất, rủi ro hối đoái, rủi ro chứng khoán và rủi ro hàng hoá.

#### **1.1.2.1. Rủi ro lãi suất**

##### **a. Khái niệm RRLS**

RRLS tại các NHTM là những tổn thất tiềm tàng mà Ngân hàng phải gánh chịu khi lãi suất thị trường biến động. Rủi ro lãi suất là nguy cơ biến động thu nhập và giá trị ròng của ngân hàng khi lãi suất thị trường biến động [4, trang 3].

Trong hoạt động ngân hàng, việc chấp nhận loại rủi ro này là điều bình thường và rủi ro này cũng ảnh hưởng tới khả năng sinh lời và giá trị cổ đông. Tuy nhiên RRLS cao sẽ đe dọa đến lợi nhuận và vốn chủ sở hữu của ngân hàng. Biến động lãi suất trên thị trường sẽ làm thay đổi lợi nhuận hiện tại của ngân hàng (current interest earning) thông qua việc thay đổi thu nhập ròng, thu nhập nhạy cảm lãi suất và các chi phí hoạt động của ngân hàng. Thay đổi của lãi suất cũng làm thay đổi giá trị định giá lại TSC, TSN và các công cụ ngoại bảng khác vì giá trị hiện tại (Present Value) của các dòng tiền trong tương lai thay đổi khi lãi suất thay đổi. Nói một cách khác lãi suất thay đổi có ảnh hưởng tới giá trị thị trường của các khoản đầu tư và các tài sản Nợ của ngân hàng. Sự thay đổi này có thể không tác động ngay tới bảng báo cáo thu nhập (income statement) của ngân hàng nhưng ngày càng trở nên quan trọng.

##### **b. Các loại RRLS:**

Rủi ro lãi suất có 3 loại: Rủi ro hiển nhiên (Outright Risk), rủi ro đường cong lợi suất (Yield Curve Risk), rủi ro cơ bản (Basic Risk).

+ *Rủi ro hiển nhiên*: Là rủi ro gây ra do đường cong lãi suất chuyển dịch song song lên hoặc xuống, các kỳ hạn khác nhau sẽ biến đổi giống nhau.